

Phụ lục 1
TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
(Kèm theo Báo cáo, Quyết định phê duyệt)

Năm rà soát 2025

TT	Thôn/tổ dân phố	Tổng số hộ dân cư (tại thời điểm rà soát)		Kết quả rà soát (sơ bộ/chính thức)			
				Tổng số hộ nghèo		Tổng số hộ cận nghèo	
		Số hộ	Nhân khẩu	Số hộ	Tỷ lệ	Số hộ	Tỷ lệ
A	B	1	2	3	4	5	6
1	Thôn Khok Klong	322	1208	4	1,24	3	0,93
2	Thôn Gia Xiêng	310	1153	4	1,29	2	0,65
3	Thôn Kram	357	1351	5	1,40	5	1,40
4	Thôn Rờ Koi	281	990	4	1,42	3	1,07
5	Thôn Đăk Đe	216	888	4	1,85	1	0,46
6	Thôn Đăk Tang	205	752	1	0,49	2	0,98
	Tổng cộng	1691	6342	22	1,30	16	0,95

Phụ lục 02

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN HỘ NGHÈO TRONG NĂM

(Kèm theo Báo cáo, Quyết định phê duyệt)

TT	Tên các thôn	Phân tổ	Tổng số hộ nghèo đầu năm (tại Quyết định số 248/QĐ- UBND)	Diễn biến giảm hộ nghèo			Diễn biến tăng số hộ nghèo				Tổng số hộ nghèo cuối năm 2025
				Số hộ thoát nghèo		Nguyên nhân: thay đổi nhân khẩu, hộ nghèo đơn thân chết đi, chuyển đi nơi khác, tách, nhập với hộ khác...	Số hộ cận nghèo trở thành hộ nghèo	Số hộ ngoài danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn đột xuất trong năm		Nguyên nhân: thay đổi nhân khẩu, chuyển đến tách, nhập với hộ khác...	
								Tái nghèo	Phát sinh mới		
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9=1-2- 3+5+6+7
1	thôn Khơk Klong	Hộ	10	0	9		0	0	3	ốm đau, đông con	4
		Nhân khẩu	32	0	29		0	0	9		12
2	thôn Gia Xiêng	Hộ	9	0	5		0	0			4
		Nhân khẩu	29	0	18		0	0			11
3	thôn Kram	Hộ	14	1	8		0	0	0		5
		Nhân khẩu	45	4	24		0	0	0		17
4	thôn Rờ Koi	Hộ	13	2	10		0	1	2	ốm đau, tuổi già nuôi con tâm thần	4
		Nhân khẩu	51	9	38		0	7	5		16
5	thôn Đăk Đe	Hộ	13	1	8		0	0			4
		Nhân khẩu	56	4	36		0	0			16
6	thôn Đăk Tang	Hộ	6	2	3		0	0			1
		Nhân khẩu	31	8	15		0	0			8
	Tổng cộng	Hộ	65	6	43	0	0	1	5		22
		Nhân khẩu	244	25	160	0	0	8	14		81

Phụ lục 03
TỔNG HỢP DIỄN BIẾN HỘ CẬN NGHÈO TRONG NĂM
(Kèm theo Báo cáo, Quyết định phê duyệt)

TT	Tên các thôn	Phân tổ	Tổng số hộ cận nghèo đầu năm (tại Quyết định số 248/QĐ-UBND)	Diễn biến giảm số hộ cận nghèo			Diễn biến tăng số hộ cận nghèo				Tổng số hộ cận nghèo cuối năm
				Số hộ thoát cận nghèo	Số hộ cận nghèo trở thành hộ nghèo	Nguyên nhân: thay đổi nhân khẩu, hộ nghèo đơn thân chết đi, chuyển đi nơi khác, tách, nhập với hộ khác...	Số hộ nghèo trở thành hộ cận nghèo	Số hộ ngoài danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo gặp khó khăn đột xuất trong năm		Nguyên nhân: thay đổi nhân khẩu, chuyển đến tách, nhập với hộ khác...	
A	B	C	I	2	3	4	5	6	7	8	9=I-2-3+5+6+7
II	Khu vực nông thôn	Hộ									
		Nhân khẩu									
1	Thôn Khok Klong	Hộ	16	13	0		0	0	0		3
		Nhân khẩu	63	50	0		0	0	0		13
2	Thôn Gia Xiêng	Hộ	7	5	0		0	0	0		2
		Nhân khẩu	33	22	0		0	0	0		11
3	Thôn Kram	Hộ	20	16	0		1	0	0		5
		Nhân khẩu	86	67	0		4	0	0		23
4	Thôn Rờ Koi	Hộ	14	13	1	già yếu nuôi nhiều cháu	2	0	1	Không có đất sx	3
		Nhân khẩu	61	54	7		9	0	5		14
5	Thôn Đăk Đe	Hộ	3	3	0		1	0	0		1
		Nhân khẩu	15	15	0		4	0	0		4
6	Thôn Đăk Tang	Hộ	6	6	0		2	0	0		2
		Nhân khẩu	26	26	0		7	0	0		7
III	Tổng cộng (I+II)	Hộ	66	56	1		6	0	1		16
		Nhân khẩu	284	234	7		24	0	5		72